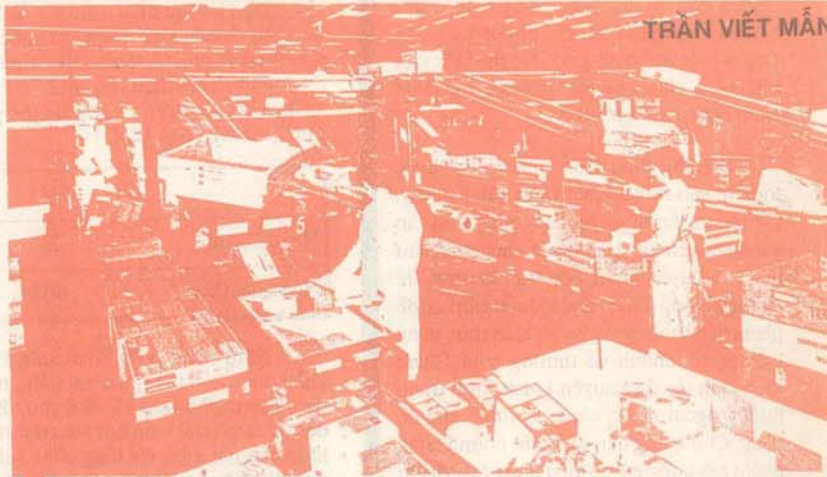


phù cần khuyến khích thương mại tư nhân về mở cơ sở tại nông thôn càng nhiều càng tốt. Càng nhiều ngân hàng cạnh tranh, tiền lời vay nợ càng thấp. Càng nhiều công ty chuyển vận, nông dân càng dễ đưa nông phẩm về thành thị. Nông dân cũng có thể giúp đỡ kiến cho nhau về những cách thức canh tác và vay mượn qua hệ thống hợp tác xã của họ. Tuy nhiên, phần lớn công việc tại nông thôn vẫn cần đến chính bàn tay của chính phủ, vì không có tư nhân nào muốn đầu tư cả. Chính phủ cần tái thiết đường sá, cầu cống và hệ thống dẫn thủy nhập điền. Nếu chính phủ thúc đẩy và giúp đỡ ý kiến, nông dân sẽ sẵn sàng góp phần vào việc sửa sang đường sá và hệ thống kinh đào trong vùng của họ. Điều quan trọng ở đây là chính phủ chỉ giúp ý kiến và để nông dân tự động đứng lên làm việc cho lợi ích của chính họ, thay vì chính phủ vẽ ra kế hoạch và ép nông dân phải theo kế hoạch của chính phủ. Cách hay nhất để bảo đảm điều này là chỉ cho nhân viên chính phủ có quyền đề nghị ý kiến với nông dân, nhưng không có quyền quyết định. Nông dân giữ quyền quyết định về việc họ muốn làm theo đề nghị hay không. Nhân viên chính phủ vì vậy sẽ bị ép buộc nắm vững vấn đề và đủ khả năng giải thích, thuyết phục nông dân về những lợi ích mà một dự án canh nông mang lại, thay vì chỉ ngồi văn phòng làm "dân chỉ phụ mẫu".

Chính phủ cần giúp đỡ kiến thức cho nông dân về kỹ thuật canh tác bằng cách sử dụng những toán chuyên viên nông nghiệp qua hệ thống "nghiên cứu và phát triển nông nghiệp". Chính phủ cần đầu tư vào việc nghiên cứu canh tác, vì thông thường không tư nhân nào đầu tư vào việc nghiên cứu này. Hệ thống chuyên viên nông nghiệp của chính phủ là gạch nối giữa những trung tâm nghiên cứu nông nghiệp và nông dân. Các chuyên viên lấy ý kiến của nông dân để giúp cho trung tâm nghiên cứu am tường những vấn đề địa phương, và ngược lại mang những khám phá mới của trung tâm nghiên cứu ra chỉ lại cho nông dân để cải thiện mức canh tác. Tại một số địa phương ở Việt Nam, hệ thống chuyên viên nông nghiệp không chú tâm về nghiên cứu và giáo dục nông nghiệp cho nông dân mà chỉ nhằm "quản trị" nông thôn với nhiều luật lệ, điều kiện khó khăn cho nông dân trong vấn đề canh tác, mua bán nông phẩm, thuê mượn nông cụ, v.v... Hệ thống nghiên cứu và phát triển nông nghiệp, vì vậy, cần được điều chỉnh lại để chuyên viên nông nghiệp thực sự giúp đỡ nông dân về kiến thức kỹ thuật, cũng như kiến thức về tài chánh thương mại nông thôn. Tại Hoa Kỳ, chính phủ trợ giúp đặc biệt một số đại

HẠT ĐIỀU TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

TRẦN VIỆT MÃN



Hiện nay ở một số nước phát triển như Canada, Hoa Kỳ, Anh, Cộng hòa liên bang Đức, Pháp, Hà Lan, Nhật Bản, Úc... hạt điều được xem như là một trong những thực phẩm chính của người dân, chứ không còn xem là một thức ăn phụ như trước đây, vì nhân hạt điều ngon, nhiều đạm và chất béo, không hay bị mốc như đậu phộng (lạc), vì thế thương mại về hạt điều trên thế giới trong những năm gần đây, nhất là từ năm 1987 đến nay đã tăng lên rất nhanh. Nếu tính doanh số bằng USD, trong 6 năm gần đây nhất, tình hình buôn bán hạt điều trên thương trường quốc tế đã tăng lên 1,5 lần. Năm 1984, thương mại hạt điều trên thế giới chỉ khoảng 300.000.000 USD, đến năm 1990 đã lên đến 450.000.000 USD.

Giá cả mua bán hạt điều thô, nhân hạt điều trên thị trường quốc tế có giao động lên xuống đôi chút, nhưng vẫn ở trong giới hạn ổn định, và như đã nói ở trên, nhân hạt điều ngày càng trở thành là một trong những thực phẩm chính ở nhiều nước phát triển nên giá nhân hạt điều và hạt điều thô ngày càng tăng. Ví dụ như nhân hạt điều cỡ W320 (320 hạt nguyên/1pound, 1pound bằng 450 gr), giá FOT giao tại nơi mua (bằng đường bộ, đường sắt) từ tháng 1-1989 đến 7-1991 dao động trên dưới 2,5 USD/1 pound.

Tình hình nhập khẩu nhân hạt điều ở các nước cũng tăng dần qua các năm nhất là các nước phát triển như Mỹ, Anh, Canada, Nhật Bản, Hà Lan, CHLB Đức, Pháp, Bỉ... Năm 1984 Hoa Kỳ nhập khẩu 1.664.000 thùng nhân hạt điều (mỗi thùng giấy có 50 pound nhân hạt điều tương đương 22,700kg). Đến năm 1990, Mỹ nhập khẩu lên đến 2.404.000 thùng. Sau đây là tình hình nhập khẩu nhân hạt điều của một số nước:

Tình hình nhập khẩu nhân hạt điều của một số nước (đơn vị: ngàn thùng)				
	1984	1986	1988	1990
Anh	122	145	186	225
Canada	149	136	114	197
Nhật Bản	106	150	164	190
Hà Lan	99	100	127	171
CHLB Đức	83	146	149	165
Liên Xô	5	210	138	150
Úc	157	118	93	124
Pháp	30	39	44	53
Bỉ	17	16	16	16

Do nhu cầu tiêu thụ nhân hạt điều của thế giới tăng dần qua các năm, nên nhiều nước Châu Phi, Châu Mỹ la-tinh, Châu Á có khả năng phát triển trồng điều đã đẩy mạnh mở rộng diện tích điều để tăng mạnh sản lượng hạt điều thô. Năm 1989 sản lượng hạt điều thô của các nước chỉ có 371.000 tấn, nhưng đến năm 1990 đã tăng lên 441.000 tấn, và dự báo năm 1991 tất cả các nước có trồng điều sẽ sản xuất được khoảng 457.000 tấn hạt điều thô. Nước đứng đầu thế giới về sản xuất hạt điều thô là Bra-din, năm 1990, sản xuất được 126.000 tấn hạt điều thô. Ấn độ: 115.000 tấn, Indonê-sia: 35.000 tấn, Tandan-ia: 34.000 tấn, Việt Nam: 30.000 tấn, Mô-dam-bic: 29.000 tấn, Nigê-ria: 25.000 tấn, Ghi-nê-bít-xao: 17.000 tấn

học lớn với nhiều chi nhánh địa phương. Những đại học này có những chương trình nghiên cứu và giáo dục nông nghiệp đặc biệt cho nông dân tại địa phương của họ. Đây là một mô hình giáo dục thực tiễn rất hữu hiệu cho mỗi địa phương mà Việt Nam cũng nên nghiên cứu.

Những thảo luận trên có thể được tóm tắt vào một số điểm cần bàn sau đây. Để phát triển nông nghiệp, nông dân cần được khuyến khích sản xuất bằng quyền tư hữu và quyền mua bán tự do trên thị trường. Nông dân còn cần được giúp đỡ để phát triển thường xuyên về kiến thức nông nghiệp, tài chính và thương mại. Chính sách kinh tế cần khuyến khích cạnh tranh hướng ngoại: nhập cảng và xuất cảng dễ dàng. Chú trọng đến sản xuất những nông phẩm mà quốc gia có hiệu năng cao và sẵn



sàng nhập những phân bón, nông cụ hay nông phẩm mà quốc gia có hiệu năng thấp. Chính sách kinh tế cần nhắm vào "ưu điểm cạnh tranh" trên thị trường quốc tế chứ không nhắm vào "tự túc tự lập". Chính sách kinh tế vĩ mô cần ổn định để chống lạm phát và ổn định giá cả. Tỷ lệ hối đoái cần theo giá thị trường để khỏi hạn chế xuất cảng nông phẩm. Tiềm năng nông nghiệp của Việt Nam cần được khai thác tối đa, nhất là trong vòng thập niên tới, khi mà kỹ nghệ Việt Nam chưa thực sự cạnh tranh được trên thị trường quốc tế. Nông nghiệp không thể bị hy sinh hay kỳ thị để bao cấp cho kỹ nghệ. Nông nghiệp cần phải được phát triển để kích thích kỹ nghệ! Người Việt Nam ta gọi đó là "một công hai chuyện" vậy.

TĐH.

(Theo Đất Mới, tháng 1 & 2.1992)

12 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Kenya : 11.000 tấn, Thái Lan : 10.000 tấn.

Điều đáng lưu ý là phần lớn hạt điều thô này phải qua chế biến thành nhân hạt điều để xuất khẩu. Một số hạt điều thô được xuất khẩu qua một số nước, cuối cùng phần lớn hạt điều thô được nhập khẩu vào Ấn độ để chế biến thành sản phẩm hạt điều và xuất khẩu sang các nước Châu Âu, Bắc Mỹ, Úc, Nhật Bản... Năm 1984 doanh số về nhân hạt điều trên thương trường quốc tế là 300 triệu USD, trong lúc đó doanh số hạt điều thô chỉ 25 triệu USD. Các con số thương mại nhân hạt điều và hạt điều thô trên thị trường thế giới qua các năm vừa qua, thống kê được như sau : (đơn vị: triệu USD)

	1985	1987	1990
Hạt điều thô	24	50	75
Nhân hạt điều	400	460	450

Năm 1990, Việt Nam xuất khẩu 20.000 tấn hạt điều thô và mới chỉ xuất khẩu được 268 tấn nhân hạt điều, như vậy nước ta xuất khẩu hạt điều thô là chủ yếu, không phù hợp với nhu cầu nhập khẩu của các nước. Mặc dầu chúng ta có đến 12 cơ sở chế biến hạt điều thô ra nhân hạt điều và một số rất ít sản phẩm phụ khác của hạt điều với tổng công suất chế biến là 18.000 tấn hạt điều thô, nhưng do tranh nhau xuất khẩu hạt điều thô vì mỗi lợi đưa lại trước mắt, do các xí nghiệp chế biến không thu mua được hạt điều thô..., nên chúng ta mới chế biến trên dưới 10% sản lượng hạt điều thô. Để dần dần đáp ứng nhu cầu của thị trường nhân hạt điều của các nước, chúng ta cần phấn đấu đến 1995 phải chế biến được 25% sản lượng hạt điều thô của nước ta sản xuất được. Thời kỳ 1996 đến năm 2000, sẽ hợp tác liên doanh đầu tư với nước ngoài để xây dựng các nhà máy chế biến hạt điều hiện đại có trình độ cơ khí hóa và tự động hóa cao tạo nên khả năng chế biến được 70% sản lượng hạt điều thô sẽ có để phục vụ tốt cho xuất khẩu, phù hợp với xu hướng chung của nhu cầu thị trường thế giới về nhân hạt điều.

TVM.

THẾ NÀO LÀ XÍ NGHIỆP NHỎ?

Tại Mỹ người ta đã định nghĩa xí nghiệp nhỏ như sau: "Xí nghiệp nhỏ là một xí nghiệp có quyền sở hữu độc lập, hoạt động độc lập và không phải là thành phần trội yếu của một ngành công nghiệp".

Khái niệm trên còn được mô tả chi tiết như sau:

"Tiêu chuẩn cụ thể của một xí nghiệp nhỏ tùy thuộc vào ngành hoạt động:

- Nếu là ngành chế tạo, xí nghiệp nào có số lượng công nhân từ 250 người trở xuống thuộc loại xí nghiệp nhỏ, có từ 1000 công nhân trở lên là xí nghiệp lớn. Nhưng nhiên theo định nghĩa đó, xí nghiệp loại vừa là xí nghiệp có số công nhân từ 250 đến dưới 1000 người. Chúng ta thấy định nghĩa trên cũng nêu rõ xí nghiệp nhỏ là:

- Một xí nghiệp chế tạo trong 1 ngành công nghiệp có ít người cạnh tranh và chỉ chiếm 5% tổng số thương vụ.

- Một xí nghiệp bán sỉ có số thương vụ hàng năm không quá 5 triệu đô-la.

- Các xí nghiệp bán lẻ hoặc ngành dịch vụ có số thương vụ hàng năm không quá 1 triệu đô-la.

Bộ thương mại Hoa Kỳ ước lượng trong thời gian gần đây tổng số xí nghiệp được coi là nhỏ chiếm 90%.

Do tình hình kinh tế xã hội ở nước ta có nhiều đặc điểm riêng, khái niệm xí nghiệp nhỏ tại VN không thể áp dụng theo tiêu chuẩn của các nước công nghiệp phát triển cao, do vậy cần có một giới hạn thích ứng cho ý niệm xí nghiệp nhỏ. Chúng tôi cho rằng tại Việt Nam hiện nay, một xí nghiệp coi là nhỏ sẽ nằm 1 trong 2 điều kiện sau đây:

- Về khối lượng vốn kinh doanh: xí nghiệp có khối lượng vốn từ 1 tỷ đồng trở xuống được gọi là xí nghiệp nhỏ.

- Về mặt khối doanh thu hàng năm: Nếu doanh số hàng năm của xí nghiệp chỉ đạt 5 tỷ đồng trở lại thì được coi là xí nghiệp nhỏ.

Riêng về tiêu chuẩn về lợi nhuận công nhân, ngày nay chúng ta không thể dựa trên cơ sở này để xác định qui mô xí nghiệp lớn hay nhỏ được nữa, bởi lẽ với sự phát triển quá cao của khoa học kỹ thuật và việc áp dụng tự động hoá trong sản